

UBND TỈNH BẮC GIANG
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 20 /SYT-NVY
V/v góp ý dự thảo Kế hoạch phòng,
chống tác hại của lạm dụng đồ uống
có cồn của tỉnh đến năm 2020

Bắc Giang, ngày 06 tháng 01 năm 2017

Kính gửi:

- Sở Công Thương;
- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Công an tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- Báo Bắc Giang;
- Đài Phát thanh – truyền hình tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Về Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020”. Để tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh, Sở Y tế Bắc Giang đã xây dựng dự thảo kế hoạch phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn của tỉnh Bắc Giang đến năm 2020.

Trước khi UBND tỉnh ban hành kế hoạch, Sở Y tế đề nghị Quý cơ quan cho ý kiến đóng góp bằng văn bản để Sở Y tế chỉnh sửa, bổ sung cho kế hoạch được hoàn chỉnh.

Ý kiến đóng góp của Quý cơ quan xin gửi về Sở Y tế (Phòng Nghiệp vụ Y) trước ngày 13/01/2017.

Xin trân trọng cảm ơn.

(Gửi kèm theo dự thảo kế hoạch phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn của tỉnh Bắc Giang đến năm 2020)./.

Nơi nhận:

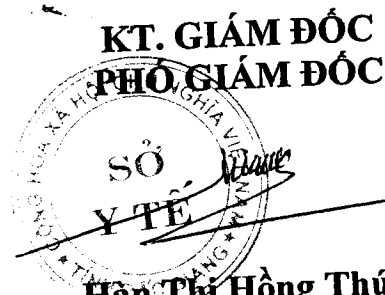
- Lưu: VT, NVY.

Bản điện tử:

- VP. UBND tỉnh (B/cáo);

- Như trên;

- Lãnh đạo Sở.



Hàn Thị Hồng Thúy

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 01 năm 2017

DỰ THẢO

**KẾ HOẠCH
PHÒNG, CHỐNG TÁC HẠI CỦA LẠM DỤNG ĐỒ UỐNG CÓ CỒN
TỈNH BẮC GIANG ĐẾN NĂM 2020**

Căn cứ Quyết định số 244/QĐ-TTg ngày 12/02/2014 của Thủ tướng Chính phủ “Về Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020”. Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Giang xây dựng Kế hoạch phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao vai trò trách nhiệm của các cấp các ngành và cả hệ thống chính trị trong lĩnh vực quản lý chất lượng, tuyên truyền nâng cao nhận thức người tiêu dùng về tác hại, cách phòng ngừa giảm tác hại của việc sử dụng rượu bia và đồ uống có cồn khác, để bảo vệ sức khỏe cộng đồng, góp phần trật tự an toàn xã hội, phát triển kinh tế - xã hội ổn định bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể

a. Giảm dần tiến tới chấm dứt việc lưu thông rượu, bia và đồ uống có cồn khác không đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

b. Giảm mức gia tăng tỷ lệ tiêu thụ rượu bình quân/người trưởng thành (15 tuổi trở lên)/năm quy đổi theo rượu nguyên chất xuống còn 6,5% vào năm 2017- 2020.

c. Phòng ngừa, ngăn chặn việc tiếp cận, sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của người dưới 18 tuổi; cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, người làm việc trong các lực lượng vũ trang không sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực.

d. Phòng ngừa người điều khiển phương tiện giao thông sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; phòng ngừa bạo lực gia đình, gây rối trật tự công cộng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

e. Đến năm 2020, 80% dân cư trong cộng đồng được tiếp cận thông tin, giáo dục, truyền thông về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là những bệnh lý phát sinh hoặc bệnh lý bị tăng nặng do lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác và 60% dân cư trong cộng đồng có nhận thức đúng về vấn đề này.

g. Đến năm 2020, 50% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được sàng lọc phát hiện sớm; 40% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được tư vấn, điều trị cai nghiện và chống tái nghiện tại cộng đồng; 30% số người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác được điều trị bệnh mãn tính phát sinh có liên quan đến rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a. Kiểm soát việc sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác để tạo dựng môi trường xã hội an toàn, lành mạnh, giảm thiểu và phòng ngừa tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường thực hiện và kiểm tra, xử lý vi phạm quy định cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trước và trong giờ làm việc, tại nơi làm việc, trong bữa ăn giữa hai buổi trong ngày làm việc và ngày trực; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm đưa quy định về cấm sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào nội quy, quy chế của cơ quan, tổ chức, đơn vị và tổ chức, giám sát việc thực hiện.

- Tăng cường biện pháp phòng ngừa người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai hoặc đang trong thời gian nuôi con bằng sữa mẹ, người đang có bệnh lý sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Hạn chế, tiến tới không sử dụng lao động dưới 18 tuổi làm việc trong các cơ sở sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn người sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác điều khiển phương tiện giao thông.

- Chính quyền địa phương tổ chức các hoạt động phát động cộng đồng không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám tang, lễ hội, đám cưới; hộ gia đình không nấu rượu; gia đình và khu dân cư không có người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

b. Kiểm soát chặt chẽ quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra việc thực hiện và xử lý vi phạm quy định cấm quảng cáo đối với rượu có độ cồn từ 15 độ trở lên.

- Đề xuất các biện pháp quản lý phù hợp đối với hoạt động quảng cáo, tiếp thị, khuyến mại và tài trợ để quảng cáo đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác dưới 15 độ;

c. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm pháp luật về kiểm soát nhu cầu sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

2. Giải pháp về kiểm soát cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a. Quy hoạch đồng bộ về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên địa bàn tỉnh.

b. Kiểm soát cơ sở kinh doanh rượu thủ công:

- Quản lý chặt chẽ việc cấp phép sản xuất rượu thủ công nhằm mục đích kinh doanh, quản lý quy trình sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng, an toàn thực phẩm và nhãn hàng hóa đối với rượu thủ công (truyền thống).

- Xây dựng cơ chế để tổ chức, cá nhân sản xuất rượu thủ công thuộc địa phận có làng nghề tham gia làng nghề sản xuất rượu.

- Tăng cường kiểm soát đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh hộ gia đình, làng nghề, khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc.

c. Kiểm soát việc ghi nhãn rượu, bia và đồ uống có cồn khác sản xuất, nhập khẩu để tiêu thụ tại Việt Nam, nhằm gắn trách nhiệm của người sản xuất đối với sức khỏe và tính mạng của người tiêu dùng và ngăn chặn hàng giả, hàng kém chất lượng; nghiên cứu quy định việc in cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên nhãn sản phẩm.

d. Tăng cường biện pháp kiểm soát, kiểm tra chất lượng, an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác sản xuất trong nước, nhập khẩu và biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả và không bảo đảm chất lượng.

đ. Kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác:

- Tăng cường kiểm tra và thực hiện nghiêm việc cấp phép kinh doanh rượu; nghiên cứu, xây dựng cơ chế, lộ trình khả thi, biện pháp quản lý phù hợp đối với cấp phép sản xuất, kinh doanh bia và đồ uống có cồn khác.

- Không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người có biểu hiện say rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác cho người dưới 18 tuổi, phụ nữ có thai; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại trường học, bệnh viện, công sở và nơi làm việc khác; không bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên vỉa hè, bán bằng máy bán hàng tự động.

- Có những biện pháp quản lý phù hợp đối với việc người chủ cơ sở và người lao động của cơ sở kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác phải được tập huấn về trách nhiệm trong cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác với các nội dung cụ thể như: các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, cách nhận biết tuổi, nhận biết biểu hiện về lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác của khách hàng.

e. Tăng cường tuyên truyền, kiểm tra, thanh tra, xử lý và công khai các vi phạm pháp luật về kiểm soát nguồn cung cấp rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

3. Giải pháp về giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác

a. Thông tin, giáo dục, truyền thông

- Tăng cường hoạt động thông tin, giáo dục, truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; chính sách, pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và

đồ uống có cồn khác; về quyền của trẻ em không bị ép buộc hoặc khuyến khích sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; vận động, thuyết phục người dân không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; không ép buộc, khuyến khích người khác sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; người điều khiển các phương tiện tham gia giao thông không được có nồng độ cồn trong máu hoặc khí thở vượt quá mức quy định.

- Lòng ghép nội dung giáo dục về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào các môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học, bậc học, chú trọng tuyên truyền, thông tin cho học sinh, sinh viên, học viên về tuổi được phép mua, được phép uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; kỹ năng từ chối uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác đối với sức khỏe và xã hội.

- Thông tin, giáo dục, truyền thông trong cộng đồng và trên các phương tiện thông tin đại chúng phải được tiến hành đồng bộ để cảnh báo về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, chuyển tải thông điệp uống rượu, bia và đồ uống có cồn khác hợp lý đến với mọi người dân.

b. Triển khai các biện pháp dự phòng đặc biệt cho các nhóm có nguy cơ cao như: trẻ vị thành niên, phụ nữ có thai hoặc dự định có thai, phụ nữ đang nuôi con bằng sữa mẹ; sàng lọc và điều trị can thiệp sớm đối với người đã lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác thông qua việc cung cấp các dịch vụ chẩn đoán, điều trị (về sức khỏe tâm thần, các bệnh mãn tính, cai nghiện); chăm sóc liên tục với sự tham gia của nhân viên y tế và nhóm đồng đẳng.

c. Tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông nhằm giảm tai nạn giao thông do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra.

d. Đẩy mạnh việc chủ động phòng ngừa và ngăn chặn các vi phạm pháp luật về trật tự xã hội và tội phạm do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác gây ra với sự tham gia tích cực của các tổ chức đoàn thể, xã hội và cộng đồng.

4. Giải pháp về hoàn thiện cơ chế, tổ chức, nguồn lực

a. Tăng cường năng lực cho mạng lưới chăm sóc sức khỏe ban đầu, đào tạo kiến thức, kỹ năng, cho cán bộ y tế, cán bộ công tác xã hội để kịp thời phát hiện người lạm dụng và thực hiện có hiệu quả các biện pháp giảm thiểu tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác. Chủ động tiếp cận và tạo điều kiện thuận lợi cho người nghiện rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng dễ dàng được tiếp cận các dịch vụ can thiệp sớm, điều trị cai nghiện tại cộng đồng và phòng, chống tái nghiện.

b. Nâng cao năng lực kiểm soát an toàn thực phẩm đối với rượu, bia và đồ uống có cồn khác, xây dựng và duy trì hệ thống quản lý, giám sát, đào tạo, tập huấn nâng cao năng lực cán bộ chuyên môn ở các cấp về phòng, chống ngộ độc thực phẩm do rượu, bia và đồ uống có cồn khác đặc biệt ở các địa phương, vùng sâu, vùng xa; trang bị thiết bị phát hiện độc tố, thuốc đặc trị, phác đồ xử lý ca bệnh, kinh phí hoạt động.

c. Tạo điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Phi chính phủ trong nước và quốc tế, cộng đồng dân cư, hiệp hội, cơ sở sản xuất kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác hỗ trợ nguồn lực để phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

d. Ưu tiên bố trí nguồn lực để tổ chức khảo sát, thống kê, đánh giá thực trạng sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; mức độ lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; tác hại của rượu, bia và đồ uống có cồn khác đến sức khỏe con người, kinh tế - xã hội; mối liên quan giữa lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác với tác hại về sức khỏe và kinh tế - xã hội đề xuất biện pháp can thiệp phù hợp.

d. Thành lập Ban chỉ đạo của tỉnh về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác do Giám đốc Sở Y tế là Trưởng ban chỉ đạo với sự tham gia của đại diện lãnh đạo các sở ban ngành, đoàn thể, tổ chức xã hội có liên quan. Ban chỉ đạo tỉnh có Văn phòng Thường trực do Giám đốc Sở Y tế thành lập và trực thuộc Sở Y tế.

III. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN GIAI ĐOẠN 2017 - 2020

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 04/CT-BYT ngày 13/02/2015 của Bộ Y tế về đẩy mạnh thực hiện Chính sách quốc gia phòng, chống tác hại của lạm dụng đồ uống có cồn đến năm 2020 trong ngành Y tế.

- Tiếp tục thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác như: các biện pháp kiểm soát nhu cầu sử dụng, kiểm soát cung cấp và biện pháp giảm tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn ngân sách nhà nước (ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương).

2. Nguồn đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

3. Nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan trong việc triển khai thực hiện kế hoạch.

- Phối hợp với Sở Công thương triển khai thực hiện việc quy định lượng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tối đa được bán cho khách hành sử dụng tại chỗ và quy định về thông tin, in cảnh báo trên nhãn sản phẩm về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Bộ Công Thương.

- Chỉ đạo các đơn vị trong ngành đẩy mạnh hoạt động truyền thông, giáo dục sức khỏe về tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; triển

khai các dịch vụ phát hiện sàng lọc, điều trị can thiệp, phòng, chống tái nghiện và chăm sóc liên tục dành cho người lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác tại cộng đồng.

- Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, các ngành liên quan tham mưu cho UBND tỉnh hàng năm bố trí kinh phí để thực hiện kế hoạch.

- Tranh thủ các nguồn hỗ trợ của Trung ương để phục vụ công tác phòng, chống tác hại của việc lạm dụng rượu, bia.

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo tỉnh, đánh giá việc thực hiện kế hoạch và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

2. Sở Công Thương

- Chủ trì, phối hợp với các ban, ngành có liên quan và UBND các huyện, thành phố thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành các quy định bảo đảm các điều kiện trong sản xuất, phân phối kinh doanh, sử dụng sản phẩm có cồn.

- Tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhập lậu, giả và không bảo đảm chất lượng trên thị trường.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giám sát sản xuất, lưu thông và tiêu dùng trên địa bàn tỉnh. Tăng cường quản lý các làng nghề, các hộ gia đình nấu rượu thủ công trên địa bàn tỉnh.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra, giám sát và cương quyết xử lý vi phạm về nội dung quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách.

- Chủ trì phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan rà soát, đề xuất sửa đổi bổ sung các quy định về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, liên quan đến lĩnh vực mình phụ trách.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Tăng cường quản lý hoạt động quảng cáo thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định của pháp luật về quảng cáo rượu, bia và đồ uống có cồn khác thuộc thẩm quyền phụ trách.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan trong thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy định về cấm bán rượu, trong các cơ sở vui chơi giải trí, nơi biểu diễn nghệ thuật, thi đấu thể thao.

- Quản lý chặt chẽ việc cấp phép hoạt động văn hóa, thể dục thể thao, lễ hội và tăng cường kiểm tra bảo đảm các hoạt động này không có quảng cáo, tiếp thị và tài trợ của các doanh nghiệp sản xuất, kinh doanh rượu.

- Hướng dẫn các địa phương cộng đồng dân cư cam kết không lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong đám tang, đám cưới, lễ hội và đưa vào hương ước, quy chế nội bộ.

4. Sở Thông tin và Truyền thông

- Phối hợp với Sở Công thương và các sở, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan báo chí trong tỉnh, hệ thống đài truyền thanh cơ sở tuyên

truyền sâu rộng trong cộng đồng các quy định pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; truyền thông tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Tăng cường kiểm tra, thanh tra việc đăng tải thông tin, quảng cáo rượu bia và đồ uống có cồn khác trên các phương tiện thông tin đại chúng.

5. Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh – truyền hình tỉnh

Xây dựng các chuyên mục, phổ biến triển khai kế hoạch. Thực hiện tuyên truyền về tác hại của việc lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trên sóng phát thanh truyền hình và trên báo Bắc Giang.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Chủ trì, phối hợp các sở, ban, ngành có liên quan nghiên cứu lồng ghép các nội dung giáo dục về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào môn học chính khóa và hoạt động ngoại khóa phù hợp với các cấp học.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan kiểm tra việc thực thi các quy định của pháp luật về cấm bán rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong trường học và khu vực xung quanh trường học.

7. Công an tỉnh

- Chỉ đạo kiểm tra và xử lý vi phạm quy định của pháp luật về nồng độ cồn trong máu và khí thở của người điều khiển phương tiện giao thông cơ giới.

- Phối hợp với các cơ sở, ban ngành trong thực thi các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác nhằm kịp thời phát hiện, ngăn ngừa tình trạng buôn lậu, mất trật tự an toàn xã hội và tội phạm.

8. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với Sở kế hoạch và Đầu tư bố trí kinh phí hàng năm bảo đảm cho triển khai các hoạt động của kế hoạch.

- Hướng dẫn các cấp, các ngành có liên quan xây dựng dự toán ngân sách hàng năm cho hoạt động phòng, chống rượu, bia và đồ uống có cồn từ nguồn kinh phí sự nghiệp của tỉnh; đồng thời kiểm tra giám sát việc sử dụng kinh phí theo qui định hiện hành.

9. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Phối hợp với Sở Tài chính đề xuất với UBND tỉnh bố trí kinh phí để triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có trách nhiệm

- Trực tiếp chỉ đạo xây dựng triển khai thực hiện nhiệm vụ tại địa phương, đầu tư và huy động các nguồn lực, bố trí ngân sách địa phương để thực hiện kế hoạch này, lồng ghép chỉ tiêu phòng, chống lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đến năm 2020.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn; các phòng, đơn vị có liên quan xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; giám sát việc thực hiện kế hoạch; giám sát việc thực thi các quy định của pháp luật về phòng chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, đặc biệt là hành vi sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong thanh thiếu niên; tăng cường quản lý đối với sản xuất và kinh doanh rượu thủ công tại địa phương.

- Chỉ đạo hệ thống đài phát thanh và truyền hình trên địa bàn bố trí thời lượng, thời gian phát sóng phù hợp để phổ biến tác hại của đồ uống có cồn.

- Thường xuyên theo dõi kiểm tra việc thực hiện; tổ chức sơ kết, tổng kết theo định kỳ và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh.

11. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh

- Triển khai công tác vận động, giáo dục phát động các phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa tại các khu dân cư gắn liền với các giải pháp phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

- Xem xét huy động sự tham gia của các đoàn thể, tổ chức xã hội trong giám sát việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tác hại của lạm dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác; về sản xuất, kinh doanh rượu, bia và đồ uống có cồn khác trong cộng đồng. Phát huy vai trò của cộng đồng trong giám sát, phát hiện và kịp thời ngăn ngừa hành vi điều khiển phương tiện giao thông có sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác, hành vi gây rối trật tự xã hội, bạo lực gia đình và các hành vi vi phạm pháp luật khác do sử dụng rượu, bia và đồ uống có cồn khác.

UBND tỉnh yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này. Báo cáo kết quả về Sở Y tế để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (Báo cáo);
- TT. Tỉnh ủy; TT.HĐND tỉnh (Báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- UBMTTQ, các đoàn thể nhân dân;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, các phòng CV, TKCT, Công báo;
- Lưu: VT, VXKG.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lê Ánh Dương